

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 154/2024/HS-ST

Ngày: 09/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Huyền Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn Hoan

Ông Đặng Như Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hằng Nga - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2024/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 71/2024/HSST – QĐ ngày 12 tháng 6 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đậu Viết T** - sinh năm 1997, tại Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: TDP Y, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: không có nơi cư trú rõ ràng; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đậu Viết Á (c) và bà: Đào Thị L; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 08/02/2020, công an phường M, thị xã H, Nghệ An ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “xâm hại sức khỏe người khác”, mức phạt 2.500.000 đồng, nộp phạt ngày 08/02/2020; Ngày 23/01/2022, công an phường M, thị xã H, Nghệ An ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, mức phạt 6.500.000 đồng. Nộp phạt ngày 20/6/2022; D chỉ bản số 44 do công

an quận T lập ngày 12/01/2024; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam S1 – Công an thành phố H; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Tiến Q** - sinh năm 1994 tại Nghệ An; Nơi ĐKHKTT: Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: không có nơi cư trú rõ ràng; Nghề nghiệp: tự do; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Tiến Đ và bà: Nguyễn Thị T1; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án: Ngày 12/12/2013, TAND thị xã Hoàng Mai, Nghệ An xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tiền sự (Bản án số 19/2013/HSST, chưa nộp tiền thu lợi bất chính theo quyết định của bản án – chưa được xoá án tích); Ngày 28/01/2021, TAND thị xã Hoàng Mai, Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/9/2022 (Bản án số 07/2021/HSST – chưa được xoá án tích); Nhân thân: Ngày 12/4/2007, UBND huyện Q, Nghệ An đưa vào trường G thời hạn 02 năm; Ngày 05/4/2010, UBND huyện Q, Nghệ An đưa vào trường giáo dưỡng 02 năm. D chỉ bản số 41 do công an quận T lập ngày 12/01/2024; Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam S1 – Công an thành phố H; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Anh Zhao X, sinh năm 1987, Trú tại: Số C, ngõ B N, phường T, quận C, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

Người phiên dịch: Chị Vũ Vân A, sinh năm 1986, Trú tại: Số A, ngõ E phố P, phường P, quận T, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đậu Viết T sinh sống tại Nghệ An và bắt đầu thuê phòng trọ tại số B, ngõ A P, Cầu G, Hà Nội từ ngày 30/12/2023. Ngày 31/12/2023, Nguyễn Tiến Q là bạn xã hội của T đến ở cùng T tại địa chỉ nêu trên. Khoảng 19 giờ ngày 01/01/2024, T sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen, BKS: 19B1-644.07 chở Q đi ăn tối. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên T bàn bạc với Q cùng nhau đi Cướp giật tài sản để bán lấy tiền. T và Q thống nhất phân công vai trò như sau: T sẽ điều khiển xe mô tô nêu trên chở Q đi ngoài đường nếu phát hiện người có tài sản sơ hở thì T sẽ điều khiển xe áp sát người đang quản lý tài sản để Q cướp giật tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát khỏi hiện trường. Sau khi thống nhất phân công vai trò, T tháo biển kiểm soát của xe mô tô cất vào cốp xe nhằm mục đích thuận lợi cho việc bỏ trốn, tránh bị phát hiện khi Cướp giật tài sản.

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 01/01/2024, T sử dụng xe Honda Wave, màu xanh đen, BKS: 19B1-644.07 (đã được T tháo BKS trước đó) chở Q đi trên đường K, phường N, quận T, Hà Nội theo chiều từ Nguyễn T2 đi P, khi đến đoạn đường gần ngang với chung cư L, số A đường K, T quan sát thấy anh ZHAO XU (Sinh năm: 1987, quốc tịch: Trung Quốc, nơi ở hiện tại: số C, ngõ B, N, quận C, Hà Nội đi bộ trên vỉa hè, tay đang sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 promax, T báo cho Q biết và điều khiển xe mô tô đi lên vỉa hè áp sát gần bên trái của anh ZHAO XU. Q dùng tay phải giật chiếc điện thoại của anh ZHAO XU, ngay lập tức T điều khiển xe mô tô đi nhanh để tẩu thoát. Lúc này có anh Trần Trọng T3 và anh Thái Bình D1 là người dân đi đường phát hiện nên đã đuổi bắt. T thấy bị phát hiện và có người đuổi theo nên đã bỏ chạy vào đường L ra đường N và rẽ vào phố N, sau đó T tiếp tục điều khiển xe mô tô xuống hầm chung cư S N K, phường N, quận T, Hà Nội để lẩn trốn thì bị anh T3, anh D1 đuổi kịp cùng với anh Trần Hải S bắt giữ T sau đó báo tin cho công an phường N, còn Q cầm theo chiếc điện thoại di động vừa cướp giật được nhảy khỏi xe mô tô và tiếp tục chạy bộ vào bên trong hầm để xe của chung cư sau đó chạy bộ ra lối lên của hầm để xe hướng ra đường N tẩu thoát. Trên đường bỏ chạy, Q đã vứt chiếc điện thoại vừa cướp giật được vào bụi cây trước cửa nhà số A, ngõ A, đường N, T, Hà Nội. Sau khi bị cướp giật chiếc điện thoại, anh ZHAO XU đã mượn điện thoại di động của anh S để đăng nhập vào tài khoản Icloud của anh Zhao X để sử dụng ứng dụng tìm điện thoại thì định vị được chiếc điện thoại nêu trên tại bụi cây trước cửa quán ăn G1, địa chỉ số A, ngõ A N Anh S đã đưa anh ZHAO XU đến địa chỉ nêu trên tìm thấy điện thoại này, anh ZHAO XU đã mang nộp chiếc điện thoại cho Cơ quan điều tra.

Tại trụ sở Cơ quan công an, Đậu Viết T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Quá trình làm việc tại Công an phường N đến tối ngày 02/01/2024, trong lúc Cơ quan Công an đang tập trung xác minh làm rõ hành vi của T, Q, lợi dụng sơ hở, T đã chui qua ô thoáng cửa sổ tại nhà vệ sinh bỏ trốn khỏi trụ sở công an phường. Đến ngày 12/01/2024 thì T bị Cơ quan công an bắt tạm giam về tội cướp giật tài sản.

Ngày 11/01/2024, Cơ quan CSĐT- C tiến hành triệu tập Nguyễn Tiến Q đến trụ sở Cơ quan công an để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tiến Q khai nhận toàn bộ hành vi Cướp giật tài sản nêu trên phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Ngày 12/01/2024, Cơ quan CSĐT - Công an quận T đã bắt giữ được Đậu Viết T.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen, BKS: 19B1-644.07, số khung: RLHJA3926NY490928, số máy: JA39E2944274 (là phương tiện T và Q sử dụng đi cướp giật tài sản).

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 promax màu đen, bộ nhớ 01 TB, số IMEI 351542662872312 (là điện thoại do T, Q cướp giật của anh ZHAO XU).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 11/01/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong Tổ tụng hình sự - UBND quận T kết luận chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 pro max màu đen nêu trên trị giá 22.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu Phòng K - Công an T giám định số khung, số máy nguyên thủy của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen, BKS: 19B1-644.07. Tại bản Kết luận giám định số 1975/KL-KTHS ngày 19/3/2024 của Phòng K - Công an T kết luận: Tại bề mặt kim loại vị trí số khung: RLHJA3926NY490928 của X1 phát hiện dấu vết hàn ghép kim loại, không xác định được số khung nguyên thủy của xe, số máy nguyên thủy của xe là JA39E2944274.

Ngày 08/01/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 pro max màu đen, bộ nhớ 01 TB, số IMEI 351542662872312 bằng hình thức trao trả cho chủ sở hữu là anh ZHAO XU. Anh ZHAO XU đã nhận lại tài sản, hiện không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen, BKS: 19B1-644.07, T khai nhận mượn của người quen có tên là Tuấn A1 (Sinh năm: 1987, địa chỉ: Số A, đường T, phường T, T, Hà Nội) vào khoảng ngày 20/12/2023 làm phương tiện đi lại. Xác minh tại địa chỉ số A, đường T, phường T, T, Hà Nội xác định không có người nào có tên là Tuấn A1 sinh sống tại địa chỉ nêu trên. Qua tra cứu theo biển kiểm soát của xe xác định người đứng tên trên đăng ký của chiếc xe nêu trên là anh Trương Tuấn A2 (Sinh năm: 2000, HKTT: Số A, T, phường T, TP V, Phú Thọ), anh Trương Tuấn A2 trình bày: Năm 2022, anh Tuấn A2 có sở hữu, sử dụng chiếc xe này và đứng tên trên đăng ký xe. Tháng 7/2023, anh Tuấn A2 đã bán chiếc xe cho người không quen biết thông qua mạng internet, anh Tuấn A2 không nhớ thông tin người mua xe. Bản thân anh Tuấn A2 không quen biết Đậu Viết T. Qua tra cứu thông tin tại dữ liệu xe vật chứng xác định chiếc xe moto nêu trên không có trong dữ liệu xe vật chứng. Cơ quan CSĐT - Công an quận T đã đăng tin tìm chủ sở hữu chiếc xe lên các trang thông tin đại chúng, đến nay chưa có ai liên hệ làm việc liên quan đến chiếc xe nêu trên.

Đối với hành vi của Đậu Viết T lợi dụng sơ hở bỏ trốn khỏi trụ sở công an phường N vào tối ngày 02/01/2024 khi chưa có quyết định tạm giữ của Cơ quan

điều tra nên không cấu thành tội phạm trốn khỏi nơi giam, giữ theo quy định tại điều 386 Bộ luật hình sự, Cơ quan CSĐT - Công an quận T không xem xét xử lý.

Cơ quan điều tra đề nghị chuyển chiếc xe mô tô đã thu giữ đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số 103/CT-VKSTT ngày 17/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố Đậu Viết T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015. Nguyễn Tiến Q về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm i, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo T, Q giữ nguyên lời khai, thừa nhận nội dung cáo trạng, tội danh mà VKS truy tố là đúng. Các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đề nghị Tòa án cho các bị cáo được sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Đậu Viết T mức án từ 40 tháng đến 44 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Nguyễn Tiến Q mức án từ 46 tháng đến 50 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Xử lý vật chứng:

Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Tịch thu sung công đối với chiếc xe máy thu giữ của bị cáo T.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21h 50 ngày 01/01/2024, Đậu Viết T và Nguyễn Tiến Q đã có hành vi sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen, BKS 19B – 644.07 đi cướp giật tài sản là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 promax màu đen trị giá 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng) của anh ZHAO XU tại vỉa hè trước cửa sổ nhà A đường K, phường N, quận T, thành phố Hà Nội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã phạm vào “Tội Cướp giật tài sản”. Đối với bị cáo Đậu Viết T, tội phạm và hình phạt quy định điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với bị cáo Nguyễn Tiến Q: Tại bản án số 19/2013/HSST ngày 12/12/2013, Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, Nghệ An xử phạt 4 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa nộp tiền thu lời bắt chính theo quyết định của bản án (chưa được xóa án tích); Tại bản án số 07/2021/HS – ST ngày 28/01/2021 Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích) đã xác định bị cáo Q là tái phạm. Do đó, lần phạm tội lần này của bị cáo được xác định là tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Ý thức được điều đó, nhưng vì tư lợi nên đã thúc đẩy các bị cáo phạm tội, các bị cáo đều là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý.

Xét vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm ngang nhau. Các bị cáo đã lên kế hoạch bàn bạc, chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội với hành vi phạm tội rất nghiêm trọng. Vì vậy, các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo T có 02 tiền sự đã hết thời hiệu. Bị cáo Q phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải, nên cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về bồi thường dân sự và các vấn đề khác:

Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác nên không xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen, BKS 19B1 - 44.07 thu giữ của bị cáo T dùng làm phương tiện phạm tội, không xác định được số khung nguyên thủy của xe, không xác định được chủ sở hữu nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Đậu Viết T**, bị cáo **Nguyễn Tiến Q** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đậu Viết T;

Xử phạt: Đ (Bốn mươi) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 12/01/2024.

- Căn cứ vào điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Tiến Q;

Xử phạt: N (Bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 11/01/2024.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Về vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01(Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen, BKS: 19B1 -644.07, số máy: JA39E2944274.

Tang vật nêu trên được lưu kho của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 6 năm 2024.

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333; Điều 336; Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21 khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ;

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội;
- Viện KSND quận Thanh Xuân;
- Công an quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Huyền Thu

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA